

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**  
**TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

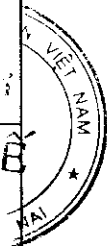
1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THÀNH TÂM**
2. Địa chỉ: Tổ 14, Khu 3, Ấp 7, Xã An Phước, Huyện Long Thành, Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 07h00 đến 21h00.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| <i>STT</i> | <i>Họ và tên</i> | <i>Số chứng chỉ hành nghề</i> | <i>Phạm vi hoạt động chuyên môn</i> | <i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)</i> | <i>Vị trí chuyên môn</i>                                       | <i>Ghi chú (Nơi làm việc khác)</i> |
|------------|------------------|-------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1          | Lê Hải Tần       | 001954<br>/ĐNAI-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa.   | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7)             | Chịu trách nhiệm chuyên<br>môn kỹ thuật/ Khám<br>bệnh Nội khoa |                                    |
| 2          | Võ Thành Hương   | 000520/BP-<br>CCHN            | Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa.   | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7)             | Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa                               |                                    |
| 3          | Nguyễn Xuân Ý    | 004579/HD-<br>CCHN            | Khám bệnh, chữa bệnh đa<br>khoa.    | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7)             | Khám bệnh, chữa bệnh<br>khoa Nội                               |                                    |



|   |                     |                  |                                                                                                |                                                                              |                                                                            |  |
|---|---------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | Nguyễn Hữu Đàn      | 003527/HCM-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.                                                        | Sáng từ 07h00-11h30; chiều từ 13h30-17h00; 06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám Ngoại. Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                |  |
| 5 | Nguyễn Thị Minh Yến | 004531/ĐNAI-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ Khoa.                                                 | Sáng từ 07h00-11h30; chiều từ 13h30-17h00; 06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám Sản. Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa                    |  |
| 6 | Nguyễn Thị Mỹ Linh  | 035923/BYT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                  | Sáng từ 07h00-11h30; chiều từ 13h30-17h00; 06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám Tai Mũi Họng. Khám bệnh, chữa bệnh khoa Tai Mũi Họng. |  |
| 7 | Lê Văn Quý          | 000733/BD-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.                                                          | Sáng từ 07h00-11h30; chiều từ 13h30-17h00; 06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám Nhi. Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                    |  |
| 8 | Nguyễn Viết Dũng    | 004215/LĐ-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Phạm vi chuyên môn được bổ sung: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh. | Sáng từ 07h00-11h30; chiều từ 13h30-17h00; 06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.                       |  |

|    |                     |                       |                                                            |                                                                                       |                                                                                                           |  |
|----|---------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 9  | Ngô Nhật Kế         | 0001124<br>/ĐNO-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa chẩn đoán<br>hình ảnh. | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám<br>chẩn đoán hình ảnh.<br>Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa chẩn đoán<br>hình ảnh. |  |
| 10 | Võ Minh Uyên        | 004778/HCM-<br>CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh<br>bằng YHCT                          | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Phụ trách phòng khám<br>YHCT. Khám bệnh khoa<br>YHCT                                                      |  |
| 11 | Triệu Thị Liễu      | 006636/HP-<br>CCHN    | Chuyên khoa xét nghiệm                                     | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Chịu trách nhiệm<br>phòng xét nghiệm/Cử<br>nhân chuyên khoa xét<br>nghiệm                                 |  |
| 12 | Nguyễn Thị Truật    | 004600<br>/ĐNAI-CCHN  | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                   | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Kỹ Thuật Viên xét<br>nghiệm                                                                               |  |
| 13 | Nguyễn Thị Thu Hà   | 0007060/ĐNAI-<br>CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm.                                  | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Kỹ Thuật Viên xét<br>nghiệm                                                                               |  |
| 14 | Đặng Thị Đan Phượng | 001249<br>/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng                                                 | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2<br>đến thứ 7) | Điều dưỡng                                                                                                |  |



|    |                    |                  |            |                                                                                    |            |  |
|----|--------------------|------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|
| 15 | Phan Thị Thanh     | 013497/HCM-CCHN  | Điều dưỡng | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Điều dưỡng |  |
| 16 | Đào Chiến Thắng    | 014348/HNO-CCHN  | Điều dưỡng | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Điều Dưỡng |  |
| 17 | Nguyễn Thị Tâm Nhi | 004055/ĐNAI-CHHN | Điều dưỡng | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Điều dưỡng |  |
| 18 | Nguyễn Thị Mai     | 004053/ĐNAI-CCHN | Điều dưỡng | Sáng từ 07h00-11h30;<br>chiều từ 13h30-17h00;<br>06 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 7) | Điều dưỡng |  |

- Thời gian làm việc ngoài giờ hành chính và chủ nhật theo sự phân công của Phòng Khám

Long Thành, ngày 07 tháng 02 năm 2020  
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại cơ sở

